

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HSST
Ngày 08-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Xuân Giao

Ông Nguyễn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 315/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 352/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Quang V; Tên gọi khác: Boy, sinh ngày 02 tháng 02 năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: đường Y, phường E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Quang P và bà Trần Thị D; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 29/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, tại Quyết định số: 176/QĐ-TA; Ngày 05/8/2018, chấp hành xong biện pháp hành chính.

Ngày 26/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tại bản án số 25/2019/HSST; Bị cáo đang chấp hành án - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lê Văn P1, sinh năm 1995 - vắng mặt

Địa chỉ: Thôn h, xã E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Âu Công V1, sinh năm 1985- vắng mặt

Địa chỉ: Đường N, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Hữu H, sinh năm 2000 - vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 2000 – vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Anh Trần G, sinh năm 1994 - vắng mặt

Địa chỉ: Thôn H, xã E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/5/2019, Huỳnh Quang V và bạn là chị Đỗ Trần Bảo N (chưa rõ nhân thân lai lịch) cùng đi đến nhà anh Trần Hữu H, tại Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, là bạn của N chơi và xin ngủ nhờ, thì gặp anh Nguyễn Xuân T, là bạn của anh H. Anh T rủ H, V và N đi đến khu vực chợ đầu mối Tân Hòa, thuộc phường T, thành phố B chơi thì cả nhóm đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh T cùng với anh H và V đi đến nhà nghỉ An Tâm, đường R, phường T, thành phố B, còn N vẫn ở lại khu vực chợ đầu mối Tân Hòa. Tại nhà nghỉ An Tâm, T, H và V đi lên phòng số 203, thì thấy trong phòng có anh Lê Văn P1, là người V quen biết từ trước và anh Trần G. Tại đây, V quan sát thấy anh P1 có sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, các anh P1, T, H và G cùng chơi bài tiến lên ghi điểm uống nước giải trí, thì V mượn anh P1 chiếc điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng để chơi game và lên mạng xã hội, anh P1 đồng ý và nói cho V biết mật khẩu màn hình của điện thoại. Một lúc sau, anh H nói anh P1 cho V mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xanh đen, biển số: 47B2-471.27, để đi đón N tại chợ đầu mối Tân Hòa đến nhà nghỉ An Tâm, anh P1 đồng ý và nói V để lại chiếc điện thoại di động để sạc pin, nên V không có cơ hội lấy được chiếc điện thoại. Do đã có ý định chiếm đoạt tài sản của anh P1 từ trước, V đi xuống khu vực để xe của nhà nghỉ An Tâm, mở cốp xe mô tô kiểm tra không thấy có giấy tờ xe nên V điều khiển xe mô tô biển số 47B2-471.27, đi đón N về lại nhà nghỉ An Tâm, để tiếp tục chờ cơ hội chiếm đoạt chiếc điện thoại di động và xe mô tô của anh P1. Sau đó, V nghe nhóm anh P1 nói chuyện về việc tìm mua ma túy đá sử dụng, V nói dối “Em biết chỗ để em đi mua cho” thì cả nhóm đồng ý. Anh P1 giao xe mô tô biển số 47B2-471.27 và số tiền 40.000 đồng để V đi đổ xăng, đi

mua ma túy đá về cho cả nhóm sử dụng. V nói với anh P1 cho V cầm theo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng, để có việc gì còn gọi về, anh P1 đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển số 47B2-471.27 mang theo chiếc điện thoại di động của anh P1, không đi mua ma túy đá mà đi đến địa bàn thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, lên mạng xã hội Facebook đăng bán chiếc xe mô tô thì có một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) sử dụng tài khoản Facebook tên “L L” đồng ý mua chiếc xe mô tô với số tiền 8.000.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại di động, V mang đến dịch vụ cầm đồ 53, địa chỉ: đường N, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, cầm cho anh Âu Công V1, là chủ tiệm được số tiền 2.600.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 171/KLĐG ngày 28 tháng 6 năm 2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xanh đen, biển số: 47B2-471.27, số máy: JF63E23853334; số khung: RLHJF6325JZ023175, trị giá: 39.000.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, loại 32GB, màu vàng, trị giá: 3.200.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 42.200.000 đồng (*bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 332/CT-VKSBMT ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Huỳnh Quang V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quang V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Quang V mức án tù từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù; Tổng hợp 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” của bản án số: 25/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân Huyện Đ, tỉnh Phú Yên; Tổng hợp hình phạt của hai bản án, xử phạt bị cáo Huỳnh Quang V mức án tù 33 (ba mươi ba) tháng đến 39 (ba mươi chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng cho anh Lê Văn Phương là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Quang V bồi thường cho anh Lê Văn P1 trị giá chiếc xe nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xanh đen biển kiểm soát 47B2-471.27 số tiền: 39.000.000 đồng; Bồi thường cho anh Âu Công V1 2.600.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra người bị hại anh Lê Văn 1 giá trị chiếc xe Honda AirBlade, màu xanh đen, biển kiểm soát 47B2-471.27 số tiền: 39.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Âu Công V1 yêu cầu V bồi thường số tiền cầm chiếc điện thoại 2.600.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Huỳnh Quang V là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 09/5/2019, tại nhà nghỉ An Tâm, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Huỳnh Quang V đã có hành vi gian dối chiếm đoạt của anh Lê Văn P1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xanh đen, biển số: 47B2-471.27, số máy: JF63E23853334; số khung: RLHJF6325JZ023175 có giá trị 39.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, loại 32GB, màu vàng có giá trị 3.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo Huỳnh Quang V thực hiện đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”.

[2] Huỳnh Quang V là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, vụ lợi cá nhân, ăn chơi đua đòi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và để đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội gây thiệt hại không lớn, Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Do đó, cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với anh Âu Công Vỹ là người đã cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, loại 32GB từ bị cáo. Nhưng khi cầm chiếc điện thoại này, anh Vỹ không biết đây là tài sản do V phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý, là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 6S, loại 32G, màu vàng cho anh Lê Văn Phương là chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Quang V bồi thường cho anh Lê Văn P1 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xanh đen, biển số: 47B2-471.27 số tiền 39.000.000 đồng và bồi thường cho anh Âu Công V1 số tiền 2.600.000 đồng.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quang V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quang V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; Tổng hợp 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” của bản án số: 25/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân Huyện Đ, tỉnh P; Tổng hợp hình phạt của hai bản án, bị cáo Huỳnh Quang V phải chấp hành 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2019.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho anh Lê Văn P1 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, loại 32GB, màu vàng là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Quang V bồi thường cho anh Lê Văn P1 số tiền 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng) và bồi thường cho anh Âu Công V1 số tiền 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Quang V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.080.000 đồng (hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Dư